

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HSST
Ngày 18 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:
Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Vũ Ngọc Hoan
Ông Huỳnh Hữu Phúc
Bà Nguyễn Kim Yến**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Lê Huy Khang** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: **Ông Ngô Tuấn Kiệt** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 179/2020/TLST-HS, ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19 tháng 07 năm 1978 tại T; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Hộ khẩu thường trú: 389A Trần Xuân Soạn, phường Tân Kiểng, Quận 7, thành phố H; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Họ tên cha: Không rõ; Họ tên mẹ: Phạm Thị Tuyết N; Sinh năm: 1957; Anh, chị, em: Có 03 người, bị can là con lớn nhất trong gia đình; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 09/12/2016, Nguyễn Hoàng N bị Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở xã hội Thanh thiếu niên để quản lý, cắt cơn giải độc. (Theo Quyết định số 107/QĐ –UBND ngày 09/12/2016); Tạm giam: 21/07/2020 (có mặt).

- Những người tham gia tố tụng:

+ *Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Phạm Thị Tuyết V (không triệu tập).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lúc 12 giờ 00 ngày 21/7/2020, tại trước số nhà 322 Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh, Tổ tuần tra Công an Phường 11 phát hiện Nguyễn Hoàng N điều khiển xe gắn máy biển số: 51V2 - 6144 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra Tổ tuần tra phát hiện: Tại túi nhỏ quần Jean phía trước bên phải của N đang mặc có 01 gói nylon chứa 01 viên nén hình tròn màu trắng; kiểm tra xe gắn máy của N điều khiển phát hiện tại бага xe có một túi xách màu xanh, bên trong có một hộp giấy màu đỏ đựng 01 gói nylon chứa 58 viên nén hình tròn màu trắng và 01 gói nylon đựng 03 gói nylon chứa tinh thể không màu (N khai là ma túy N cất giấu để bán cho người khác). Tổ tuần tra đưa N cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an Phường 11, quận Bình Thạnh tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật và lập hồ sơ chuyển Công an quận Bình Thạnh thụ lý theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 1250/KLGD-H ngày 29/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng N và hình dấu Công an Phường 11, quận Bình Thạnh, bên trong gồm 02 gói: Gói 1 chứa 01 viên nén hình tròn màu trắng (ký hiệu mẫu m₁) cần giám định có khối lượng 0,3752gam (*Không thấy ba bảy năm hai gam*), chưa đủ cơ sở kết luận ma túy, tiền chất; Gói 2 chứa 58 viên nén hình tròn màu trắng (ký hiệu mẫu m₂) cần giám định có khối lượng 21,6426gam (*Hai một thấy sáu bốn hai sáu gam*), chưa đủ cơ sở kết luận ma túy, tiền chất; Tinh thể không màu ký hiệu mẫu m₃ cần giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine có khối lượng 0,5110g (*Không thấy năm một một không gam*) (BL: 37).

Kết luận giám định (bổ sung) số 4816/KLGD-H ngày 19/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Gói 1250/2020 - 1 chứa chất bột màu trắng đựng trong 01 gói nylon gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy theo nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Nghị định 60/2020/NĐ - CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ; Gói 1250/2020 - 2 chứa 53 viên nén tròn màu trắng, logo hình vương miện đựng trong 01 gói nylon là ma túy loại 5F – MDMB – PICA. Về khối lượng đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh trả lời trong bản Kết luận giám định số 1250/KLGD-H ngày 29/7/2020.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Nguyễn Hoàng N khai nhận hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

N làm nghề chạy xe ôm, trong lúc chở khách thì được khách giới thiệu cho khu vực đường Bùi Viện có người bán ma túy, sau đó N nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. Khoảng nửa tháng trước khi bị bắt N đến khu vực đường Bùi Viện, Quận 1 tìm gặp 01 người đàn ông không rõ lai lịch mua 60 viên thuốc lắc với giá

3.000.000 đồng, do 01 viên bị bể N đã bỏ nên còn lại 59 viên. N lấy 01 viên để trong gói nylon mục đích để “chào hàng” với khách mua, số còn lại thì N để trong gói nylon và cất giấu trong hộp giấy màu đỏ để khi nào khách mua thì N sẽ bán. Tuy nhiên N chưa bán được thì đã bị Công an kiểm tra thu giữ. Về số ma túy đá mà Công an thu giữ là do N mua của một người đàn ông khác không rõ lai lịch cũng ở khu vực đường Bùi Viện vào tối ngày 19/7/2020 với giá 500.000 đồng. Người này đưa cho N 01 gói ma túy “đá”, N mang về chia số ma túy thành 03 gói nhỏ chưa kịp bán thì đã bị bắt.

Mục đích N mua và cất giấu số ma túy (thuốc lắc và ma túy đá) trên là bán cho con nghiện để kiếm lời, N dự định bán số thuốc lắc trên với giá 120.000 đồng đến 150.000 đồng/01 viên thu lời từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng; ma túy đá thì N bán với giá 200.000 đồng/01 gói thu lời được 100.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Sau khi mua ma túy của 02 người đàn ông trên thì N cất giấu trong người để khi chở khách thì N sẽ giới thiệu với khách là N có bán ma túy, N sẽ cho số điện thoại của N số 0909.448.607 với khách để khi nào khách có nhu cầu mua ma túy của N thì sẽ gọi điện hoặc nhắn tin với N để mua và mỗi lần giao ma túy cho khách thì N sẽ nhận thêm 100.000 đồng tiền công giao. N mua ma túy đá (Methamphetamine) của người đàn ông trên được 03 - 04 lần, N đã bán được 01 gói ma túy đá cho một người khách đi xe ôm tại ngã tư Thủ Đức với giá 200.000 đồng và nhận thêm 100.000 đồng tiền giao, tổng cộng là 300.000 đồng, số tiền bán ma túy N sử dụng để tiêu xái cá nhân hết.

Thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 4816-2/C09B chứa ma túy thu giữ của vụ án, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Phước Ninh và cán bộ điều tra Phạm Trương Hòa Thật, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm: Các viên nén hình tròn màu trắng có khối lượng 12,6588 gam, Tinh thể không màu có khối lượng 0,3916 gam (Gói ma túy 1250/2020 – 1 đã sử dụng hết cho công tác giám định).

- 01 túi xách màu xanh, 01 hộp giấy màu đỏ.

- 01 điện thoại di động màu vàng hiệu SamSung số thuê bao 0909.448.607.

- 01 xe gắn máy biển số 51V2 – 6144, số khung RLXJF15055Y002972, số máy JF15E5003163. N khai mua xe này của một người đàn ông không rõ lai lịch ở huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh với giá 1.500.000 đồng vào đầu tháng 5/2020. Khi mua không làm giấy tờ mua bán và người bán không cung cấp giấy tờ xe. N dùng xe làm phương tiện chạy xe ôm và hoạt động bán ma túy. Qua xác minh số khung, số máy của xe nguyên thủy, xe do bà Phạm Thị Tuyết V, HKTT: 205 Nguyễn Thái Sơn, Phường 5, quận Gò Vấp đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc bà V xác nhận có đứng tên xe gắn máy trên vào năm 2005, đến năm 2008 thì bà V đã bán lại xe cho anh H ở quận Gò Vấp với giá 13.000.000 đồng. Khi bán xe thì không làm giấy tờ mua bán mà

chỉ cung cấp giấy xe cho anh H. Bà V không biết lai lịch cụ thể của anh H và hiện tại không biết anh H làm gì, ở đâu. Cơ quan cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm những ai là chủ sở hữu hoặc liên quan đến xe gắn máy trên để làm rõ nhưng đến nay chưa ai liên hệ.

Tại bản cáo trạng số 170/CT-VKSBTh ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ phẩm, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện Kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo Nguyễn Hoàng N từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; phạt bổ sung bị cáo 05 triệu đồng. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận như sau: Bị cáo hành nghề chạy xe ôm chở khách, trong đó có nhiều lần khách nhờ chở đi mua ma túy ở đường Bùi Viện nên khi khách đề nghị bị cáo đi mua ma túy về bán thì bị cáo đồng ý. Bị cáo đã liên hệ với người bán ma túy ở khu vực đường Bùi Viện. N mua ma túy đá (Methamphetamine) của người đàn ông trên được 03 - 04 lần, N đã bán được 01 gói ma túy đá cho một người khách đi xe ôm tại ngã tư Thủ Đức với giá 200.000 đồng và nhận thêm 100.000 đồng tiền giao, tổng cộng là 300.000 đồng, số tiền bán ma túy N sử dụng để tiêu xài cá nhân hết. Lần này mua 3 triệu đồng được 60 viên thuốc lắc và 500.000 đồng tiền ma túy đá, bị cáo bỏ vào бага xe đem đi tìm người bán thì bị công an bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai của bị cáo, bản tự khai, biên bản thu giữ tài sản, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 10 phút, ngày 21 tháng 7 năm 2020, lập tại Công an Phường 11, quận Bình Thạnh xác định: Vào lúc 12 giờ 15 phút, ngày 21/7/2020, tại trước nhà số 322 Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh, Nguyễn Hoàng N có hành vi tàng trữ 01 gói nylon bên trong chứa 58 viên nén tròn màu trắng, 01 gói nylon bên trong có 03 gói nylon nhỏ có chứa đựng chất tinh thể không màu.

Kết luận giám định số 1250/KLGD-H ngày 29/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng N và hình dấu Công an Phường 11, quận Bình Thạnh, bên trong gồm 02 gói: Gói 1 chứa 01 viên nén hình tròn màu trắng (ký hiệu mẫu m₁) cần giám định có khối lượng 0,3752gam (*Không thấy ba bảy năm hai gam*), chưa đủ cơ sở kết luận ma túy, tiền chất; Gói 2 chứa 58 viên nén hình tròn màu trắng (ký hiệu mẫu m₂) cần giám định có khối lượng 21,6426gam (*Hai một thấy sáu bốn hai sáu gam*), chưa đủ cơ sở kết luận ma túy, tiền chất; Tinh thể không màu ký hiệu mẫu m₃ cần giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine có khối lượng 0,5110g (*Không thấy năm một một không gam*) (BL: 37).

Kết luận giám định (bổ sung) số 4816/KLGD-H ngày 19/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Gói 1250/2020 - 1 chứa chất bột màu trắng đựng trong 01 gói nylon gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy theo nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Nghị định 60/2020/NĐ - CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ; Gói 1250/2020 - 2 chứa 53 viên nén tròn màu trắng, logo hình vương miện đựng trong 01 gói nylon là ma túy loại 5F – MDMA – PICA. Về khối lượng đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh trả lời trong bản Kết luận giám định số 1250/KLGD-H ngày 29/7/2020.

Bị cáo tàng trữ 02 gói ma túy, trong đó 01 gói 60 viên, do 01 viên bị bể nên bị cáo bỏ đi, 01 viên bị cáo lấy riêng để đi chào hàng (giám định không xác định được chất ma túy), 58 viên còn lại có trọng lượng 21,6426 gam qua giám định là ma túy loại 5F -MDMA – PICA, và 01 gói có khối lượng 0,5110 gam là ma túy loại Methamphetamine. Bị cáo thừa nhận, ngoài lần mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời lần này, trước đó bị cáo cũng đã nhiều lần mua ma túy của người đàn ông này và đã 01 lần bán ma túy đá cho một người đàn ông ở Thủ Đức thu lợi 300.000 đồng, số còn lại bị cáo sử dụng hết. Như vậy, cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Từ những căn cứ trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước; là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ các chất ma túy mà bị cáo thực hiện hành vi mua bán là chất hướng thần, kích thích, gây ảo giác và có tính độc

hại cao. Người đã sử dụng và lệ thuộc vào ma túy thì ngoài việc tổn hại đến sức khỏe, kinh tế của bản thân và gia đình còn có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Gây mất trật tự an ninh xã hội; gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Đây cũng là nguồn gốc làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác.

Nhân thân bị cáo là xấu, năm 2016 bị cáo bị Công an phường Phạm Ngũ Lão, quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở xã hội Thanh thiếu niên để quản lý, cắt cơn giải độc theo Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 09/12/2016. Do đó, hình phạt áp dụng đối với bị cáo phải nghiêm khắc theo quy định của pháp luật, mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; Hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nơi ở, sống lang thang; Bị cáo phạm tội lần đầu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

Bị cáo phạm tội nhưng thu lợi nhỏ; mặt khác, xét hoàn cảnh bị cáo không có nơi ở, thuộc thành phần lao động nghèo, lần phạm tội này chưa thu lợi bất chính nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Số tiền 300.000 đồng thu lợi bất chính, buộc bị cáo nộp sung công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 4816-2/C09B chứa ma túy thu giữ của vụ án, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Phước Ninh và cán bộ điều tra Phạm Trương Hòa Thật, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm: Các viên nén hình tròn màu trắng có khối lượng 12,6588 gam, Tinh thể không màu có khối lượng 0,3916 gam (Gói ma túy 1250/2020 – 1 đã sử dụng hết cho công tác giám định); 01 túi xách màu xanh; 01 hộp giấy màu đỏ. Cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu vàng hiệu SamSung số thuê bao 0909.448.607 là vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 xe gắn máy biển số 51V2 – 6144, số khung RLXJF15055Y002972, số máy JF15E5003163. N khai mua xe này của một người đàn ông không rõ lai lịch ở huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh với giá 1.500.000 đồng vào đầu tháng 5/2020 . Khi mua không làm giấy tờ mua bán và người bán không cung cấp giấy tờ xe. Nhân dùng xe làm phương tiện chạy xe ôm và hoạt động bán ma túy. Qua xác minh số khung, số máy của xe nguyên thủy, xe do bà Phạm Thị Tuyết V, HKTT: 205 Nguyễn Thái Sơn, Phường 5, quận Gò Vấp đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc bà V xác nhận có đứng tên xe gắn máy trên vào năm 2005, đến năm 2008 thì bà V đã bán lại xe cho anh H ở quận Gò Vấp với giá 13.000.000 đồng. Khi bán xe thì không làm giấy tờ mua bán mà chỉ cung cấp giấy xe cho anh H. Bà V không biết lai lịch cụ thể của anh H và hiện tại

không biết anh H làm gì, ở đâu. Cơ quan cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm những ai là chủ sở hữu hoặc liên quan đến xe gắn máy trên để làm rõ nhưng đến nay chưa ai liên hệ. Cần tiếp tục đăng báo trong thời hạn 06 tháng, hết thời hạn nêu trên nếu không ai đến nhận thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Buộc bị cáo nộp sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu lợi bất chính.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 4816-2/C09B ngày 22/10/2020 có các chữ ký của Giám định viên Nguyễn Phước Ninh và cán bộ điều tra Phạm Trương Hòa Thật, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm: Các viên nén hình tròn màu trắng có khối lượng 12,6588 gam, Tinh thể không màu có khối lượng 0,3916 gam; 01 túi xách màu xanh; 01 hộp giấy màu đỏ.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Samsung số thuê bao 0909.448.607.

+ Tiếp tục đăng báo trong thời hạn 06 tháng, hết thời hạn nêu trên nếu không ai đến nhận thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 xe gắn máy nhãn hiệu: Honda Spacy; biển số: 51V2– 6144; số khung: RLXJF15055Y002972; số máy: JF15E5003163; loại xe: 02 bánh 50-175cm³; màu: đỏ; dung tích xy lanh: 102 (không kiểm tra tình trạng hoạt động).

Theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 14 giờ 20 phút, ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Công an Q. Bình Thạnh;
- THA Dân sự Q. Bình Thạnh;
- PC.27 Công an TP. HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Hoan